TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 249/2018/DS-ST. Ngày: 23-10-2018 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long.

Ông Tạ Hồng Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 153/2018/QĐST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim Y.

Địa chỉ: số 37, đường Trần Quang Diệu, khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T.

Địa chỉ: khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện 27/6/2018 bà Lê Thị Kim Y trình bày: Ngày 12/5/2017 có cho bà Nguyễn Thị T vay 37.000.000 đồng có làm biên nhận, hẹn sẽ thanh toán trong 01 tháng, nhưng đến nay bà T vẫn không thanh toán số tiền trên, nên bà Lê Thị Kim Y khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị T trả số tiền vốn vay 37.000.000 đồng và tiền lãi 1,25%/tháng, tạm tính từ tháng 5/2017 đến ngày 26/6/2018 là 13 tháng, bằng số tiền 6.012.500 đồng.

Tài liệu chứng cứ bà Lê Thị Kim Y kèm theo đơn khởi kiện: chứng minh nhân dân (bản sao), biên nhận (pho to), sổ hộ khẩu (bản sao)

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn bà Nguyễn Thị T được Tòa án tống đạt các văn bản hợp lệ theo quy định pháp luật, nhưng bà T chưa thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Kim Y trình bày và yêu cầu bà T trả tiền vốn vay là 37.000.000 đồng, rút yêu cầu bị đơn trả tiền lãi. Bị đơn vắng mặt chưa thể hiện ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bà Lê Thị Kim Y có gửi đơn khởi kiện bà Nguyễn Thị T yêu cầu trả tiền vay, nên Tòa xác định quan hệ tranh chấp là hợp đồng vay tài sản.

Đây là vụ án dân sự, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện.

Địa chỉ của bị đơn bà Nguyễn Thị T tại khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh giải quyết là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà T dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[2]. Bà Lê Thị Kim Y khởi kiện bà Nguyễn Thị T yêu cầu trả tiền vay là 37.000.000 đồng. Nguyên đơn chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là biên nhận nợ ngày 12/5/2017.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T vắng mặt, chưa thể hiện ý kiến

Xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự "đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải

thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp". Ở đây bà Y đã chứng minh bà T có nợ tiền vay bằng biên nhận nợ ngày 12/5/2017. Theo khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự "đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó", từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến ngày xét xử đã tống đạt các văn bản cho bà T theo quy định pháp luật, nhưng bà T không thể hiện ý kiến hoặc cung cấp tài liệu chứng cứ để phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Nên xác định bà T có nợ tiền vay của bà Y theo biên nhận là sự thật, nên bà T phải có trách nhiệm trả tiền vay là 37.000.000 đồng.

[3]. Về lãi suất: Tại phiên tòa bà Y rút yêu cầu bà T trả tiền lãi, đây là sự tự nguyện của bà Y và không trái pháp luật, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những nhận định như đã nêu trên Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kim Y.

[4]. Án phí dân sự sơ thẩm: buộc đương sự nộp theo Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 227, 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Kim Y.

1. Buộc bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Kim Y số tiền 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng).

2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Đình chỉ xét xử yêu cầu bà Nguyễn Thị T trả tiền lãi của bà Lê Thị Kim Y.

4. *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Buộc bà Lê Thị Kim Y có trách nhiệm nộp 1.850.000 đồng (một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

Bà Lê Thị Kim Y được nhận lại 1.075.312 đồng (một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm mười hai đồng) tiền tạm ứng án phí nộp ngày 06/7/2018 theo biên lai số 0016140 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh

5. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị T Mai